TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 350/2017/QĐST -HNGĐ	*An Phú, ngày 12 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 369/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1993; nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Võ Sơn Tr, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không cóđương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Kim T và ông Võ Sơn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung*: Bà T và ông Tr thống nhất không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về tài sản chung và nợ chung*: Bà T và ông Tr thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà T tự nguyện chịu *150.000 (một trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 3*00.000 (ba trăm ngàn)* đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2015/0002677 ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Bà T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Ông Tr không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện A (01);
- Chi cục THADS huyện A (01);
- Toà án nhân dân tỉnh An Giang (01);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01);
- Lưu văn phòng (2);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thuận Lợi